

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N TỈNH NINH
THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày: 20/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hán Văn Mai.

2. Ông Lưu Văn Thủy.

-Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quen–Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Hằng–Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/HSST ngày 19/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 29/5/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Bùi Phúc T -sinh năm 2004, tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 6, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Trung và bà Bùi Thị Phương. Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 20/4/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 02 năm tù giam về tội “mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 67/2021/HSST ngày 20/4/2021, chấp hành xong hình phạt về lại địa phương vào ngày 31/5/2022, chưa được xóa án tích. Nhân thân: Ngày 07/10/2022, bị Công an phường P xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/10/2022 bị Ủy ban nhân dân phường P áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023 chuyển tạm giam, bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, đến ngày 16/6/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

-Người làm chứng:

1. Quảng Đại K-Sinh năm 2000 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn H, xã P, huyện N, Ninh Thuận.

2. Vạn Ngọc V-Sinh năm 2004 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn H1, xã P1, huyện N, Ninh Thuận.

3. Diệp Hoàng M -sinh năm: 2002 (vắng mặt).

Trú tại: Khu phố x, thị trấn P2, huyện N, Ninh Thuận.

4. Nguyễn Thanh Q -sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố y, thị trấn P2, huyện N, Ninh Thuận.

Hiện ở: Thôn V, xã P3, huyện N, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 27/12/2022, Tổ tuần tra phòng chống tội phạm của Công an huyện N tuần tra trên đoạn đường thuộc Khu phố x, thị trấn P2, huyện N, phát hiện Nguyễn Bùi Phúc T đi bộ từ nhà anh Diệp Hoàng M mang theo 01 gói ma túy được bỏ vào gói thuốc lá hiệu Jet, vỏ bao bằng nylon đến cây xăng P để bán cho Quảng Đại K với giá 1.800.000đồng. Khi T đang chờ K đến để bán ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật là 01 vỏ bao thuốc lá Jet, bên ngoài có 01 lớp vỏ nylon, bên trong có 01 gói nylon hàn kín có chứa chất rắn màu trắng; 01 điện thoại cảm ứng hiệu OPPO A31, màu đen; 01 điện thoại cảm ứng hiệu Vsmart Bee 3, màu đen, bị bể màn hình cảm ứng.

Quá trình điều tra xác định từ ngày 24/12/2022 đến 27/12/2022, Nguyễn Bùi Phúc T đã mua ma túy từ một người tên Tý ở huyện T, tỉnh Bình Thuận với số tiền 1.800.000đồng về phân chia nhỏ lẻ sử dụng và bán lại cho Vạn Ngọc V và Q Đại K tổng cộng 04 lần hưởng lợi bất chính số tiền 700.000đồng, cụ thể:

+Lần thứ nhất: Trưa ngày 24/12/2022, T bán ma túy cho Vạn Ngọc V 01 gói ma túy giá 300.000đồng tại khu vực chùa P thuộc khu phố x, thị trấn P2, huyện N. Do quen biết trong thời gian chấp hành án tại trại giam S nên T đã giao ma túy cho V và cho nợ số tiền trên.

+Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 25/12/2022, T bán ma túy cho Quảng Đại K 01 tép với giá 300.000đồng tại khu vực cổng làng thôn V, xã P3, huyện N. T đã giao ma túy và nhận tiền từ K.

+Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 26/12/2022, T bán ma túy cho Quảng Đại K 01 tép với giá 400.000đồng tại khu vực cây xăng P thuộc khu phố x, thị trấn P2, huyện N. T đã giao ma túy và nhận tiền từ K.

+Lần thứ tư: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 27/12/2022, T định bán ma túy cho Quảng Đại K 01 tép với giá 1.700.000đồng tại khu vực cây xăng P thuộc khu phố x, thị trấn P2, huyện N. T chưa kịp giao ma túy và nhận tiền từ K thì bị Công an huyện N bắt quả tang.

Qua khám xét phòng trọ của Nguyễn Thanh Q (chỗ ở của Nguyễn Bùi Phúc T) phát hiện thu giữ: 01 nắp chai màu đỏ có gắn 01 ống thủy tinh (nỏ) có chất rắn màu đen và 01 ống nhựa. Qua điều tra T khai nhận có để lại dụng cụ hút ma túy tại phòng trọ của Q vào

ngày 25/12/2022, rồi sau đi lên nhà Diệp Hoàng M ở cho đến ngày bị bắt quả tang. Q khai nhận số ma túy trong nỏ thủy tinh trên là của Q mua về chưa sử dụng hết.

Tại bản giám định số 35/KL-KTHS ngày 02/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: +*Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là: 0,9520g; +Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 ống nỏ thủy tinh (ký hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là: 0,0023g; +Hoàn trả đối tượng sau giám định: Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là: M 1: 0,8598g cùng toàn bộ đồ vật, bao gói gửi đến giám định. M2: đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*

Cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 14/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố Nguyễn Bùi Phúc T về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều b, q Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng Điều b, q Khoản 2 Điều 251; Điều r, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,8598g ma túy hoàn lại sau giám định, loại Methamphetamine, cùng toàn bộ đồ vật, bao gói gửi đến giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại cảm ứng hiệu Oppo A31, màu đen, 01 điện thoại hiệu Vsmart Bee 3, màu đen, bị bể màn hình cảm ứng. Buộc bị cáo phải nộp số tiền 700.000đ vào ngân sách nhà nước do thu lợi từ việc phạm tội mua bán trái phép ma túy.

Đối với một người tên Tý (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Bùi Phúc T trên địa bàn huyện T, tỉnh Bình Thuận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N có Công văn đề nghị Công an huyện T, tỉnh Bình Thuận xác M xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Vạn Ngọc V, Quảng Đại K, Nguyễn Thanh Q có sử dụng ma túy nhưng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc các tội phạm liên quan đến ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý hành chính.

Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa, không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng

khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nên đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 24/12/2022 đến ngày 27/12/2022, Nguyễn Bùi Phúc T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện hút trên địa bàn huyện N tổng cộng 04 lần hưởng lợi số tiền bất chính 700.000đồng, cụ thể: T bán cho Vạn Ngọc V 01 lần/01 gói ma túy/300.000đồng nhưng T chưa nhận tiền; T bán cho Quảng Đại Khang 03 lần/03 gói/2.400.000 đồng (Trong đó: 01 lần /01gói/300.000đồng; 01 lần /01gói/400.000đồng T đã giao ma túy và nhận tiền, còn 01 lần /01gói /1.700.000đồng chưa kịp giao ma túy thì bị Công an bắt quả tang tại cây xăng P thuộc khu phố x, thị trấn P2, huyện N và thu giữ trên người T: 0,9520g ma túy loại Methamphetamine và thu giữ tại nơi ở của T 01 nỏ thủy tinh chứa 0,0023g ma túy loại Methamphetamine. Qua điều tra xác định nỏ thủy tinh là của T, còn ma túy là của Nguyễn Thanh Q.

Ngày 20/4/2021, T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 02 năm tù giam về tội “mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt về lại địa phương vào ngày 31/5/2022 chưa được xóa án tích. Đến ngày 27/12/2022, T lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b, q Khoản 2 Điều 251 của BLHS và quyết định truy tố của Viện kiểm sát huyện N là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và đời sống xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Với hành vi phạm tội của bị cáo như trên, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân:* Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T là người có nhân thân xấu đã bị Công an phường P xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Ủy ban nhân dân phường P áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 07/10/2022. Bị cáo có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 27/12/2022, vì vậy cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc. Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo là không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm r, s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N về việc định tội, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo tại phiên tòa. HĐXX xét thấy là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[5] *Các vấn đề khác:* Đối tượng tên Tý (không rõ họ tên) đã bán ma túy cho bị cáo, tại địa bàn huyện T, tỉnh Bình Thuận, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã thông báo đến Cơ quan có thẩm quyền điều tra xử lý theo pháp luật là phù hợp.

Đối với Vạn Ngọc V, Quảng Đại K, Nguyễn Thanh Q có sử dụng ma túy nhưng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc các tội phạm liên quan đến ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý hành chính là có cơ sở nên HĐXX không xét.

[6] *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS xử lý:

Khối lượng 0,8598gam ma túy hoàn lại sau giám định, loại Methamphetamine, được Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành là tang vật phạm tội của bị cáo, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra xác định 01 điện thoại cảm ứng hiệu Oppo A31, màu đen; 01 điện thoại hiệu Vsmart Bee 3, màu đen, bị bể màn hình cảm ứng là của bị cáo T đã sử dụng vào mục đích phạm tội, có giá trị nên cần phải tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 700.000đồng mà Nguyễn Bùi Phúc T có được từ việc bán trái phép chất ma túy cho Quảng Đại K-đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên phải bị truy thu, buộc T phải nộp số tiền 700.000đồng vào sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều b, q Khoản 2 Điều 251; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1.**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”.

2.**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 27/12/2022).

Áp dụng: Điều 329 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, theo quyết định tạm giam số 73/2023/HSST-QĐTG ngày 20/6/2023 của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3.**Về vật chứng:** Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy: Đối với mẫu ký hiệu M1 có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,8598gam ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ đồ vật, bao gói gửi đến giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại cảm ứng hiệu Oppo A31, màu đen, số Imei: 860646045119178 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart Bee 3, màu đen, bị bể màn hình cảm ứng, số Imei: 352705113043820.

Buộc bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đồng (bảy trăm ngàn đồng), do thu lợi bất chính từ việc phạm tội của bị cáo.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận ngày 14/4/2023.

4.Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo-quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/6/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Xuân Thủy

BÁO CÁO, ĐỀ XUẤT GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÌNH SỰ

Người báo cáo: Dương Thị Xuân Thủy-thẩm phán.

Ngày báo cáo 19/6/2023,

Ngày xét xử 20/6/2023.

Đối với vụ án hình sự Nguyễn Bùi Phúc T can tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”

Lý lịch bị cáo

1. Nguyễn Bùi Phúc T -sinh năm 1984, tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 6, phường P, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Trung, bà Bùi Thị Phương. ; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 20/4/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 02 năm tù giam về tội “mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 67/2021/HSST ngày 20/4/2021, chấp hành xong hình phạt về lại địa phương vào ngày 31/5/2022, chưa được xóa án tích. Nhân thân: + Ngày 07/10/2022, Nguyễn Bùi Phúc T bị Công an phường P xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. + Ngày 07/10/2022 bị Ủy ban nhân dân phường P áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, (có mặt tại phiên tòa).

-Người làm chứng:

1. Quảng Đại K -Sinh năm 2000;

Trú tại: Thôn H, xã P, huyện N, Ninh Thuận.

2. Vạn Ngọc V -Sinh năm 2004;

Trú tại: Thôn H1, xã P1, huyện N, Ninh Thuận.

3. Diệp Hoàng M -sinh năm: 2002,

Trú tại: Khu phố x, thị trấn P2, huyện N, Ninh Thuận.

4. Nguyễn Thanh Q -sinh năm: 1995,

Trú tại: Khu phố y, thị trấn P2, huyện N, Ninh Thuận.

Tóm tắt nội dung vụ án

Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 27/12/2022, Tổ tuần tra phòng chống tội phạm của Công an huyện N tuần tra trên đoạn đường thuộc Khu phố x, thị trấn P2, huyện N, phát hiện Nguyễn Bùi Phúc T đi bộ từ nhà anh Diệp Hoàng M mang theo 01 gói ma túy được bỏ vào gói thuốc lá hiệu Jet, vỏ bao bằng nylon đến cây xăng P để bán cho Quảng Đại K với giá 1.800.000 đồng. Khi T đang chờ K đến để bán ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Jet, bên ngoài có 01 lớp vỏ nylon, bên trong có 01 gói nylon hàn kín có chứa chất rắn màu trắng; 01 điện thoại cảm ứng hiệu OPPO A31, màu đen; 01 điện thoại cảm ứng hiệu Vsmart Bee 3, màu đen, bị bể màn hình cảm ứng.

Quá trình điều tra xác định từ ngày 24/12/2022 đến 27/12/2022, Nguyễn Bùi Phúc T đã mua ma túy từ một người tên Tý ở huyện T, tỉnh Bình Thuận với số tiền 1.800.000đồng về phân chia nhỏ lẻ sử dụng và bán lại cho Vạn Ngọc V và Q Đại K tổng cộng 04 lần hưởng lợi bất chính số tiền 700.000đồng, cụ thể:

+Lần thứ nhất: Trưa ngày 24/12/2022, T bán ma túy cho Vạn Ngọc V 01 gói ma túy giá 300.000đồng tại khu vực chùa P thuộc khu phố x, thị trấn P2. Do quen biết trong thời gian chấp hành án tại trại giam S nên T đã giao ma túy cho V và cho nợ số tiền trên.

+Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 25/12/2022, T bán ma túy cho Quảng Đại K 01 tép với giá 300.000đồng tại khu vực cổng làng thôn V, xã P3, huyện N. T đã giao ma túy và nhận tiền từ K.

+Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 26/12/2022, T bán ma túy cho Quảng Đại K 01 tép với giá 400.000đồng tại khu vực cây xăng P thuộc khu phố x, thị trấn P2. T đã giao ma túy và nhận tiền từ K.

+Lần thứ tư: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 27/12/2022, T định bán ma túy cho Quảng Đại K 01 tép với giá 1.700.000đồng tại khu vực cây xăng P thuộc khu phố x, thị trấn P2. T chưa kịp giao ma túy và nhận tiền từ K thì bị Công an huyện N bắt quả tang.

Qua khám xét phòng trọ của Nguyễn Thanh Q (chỗ ở của T) phát hiện thu giữ: 01 nắp chai màu đỏ có gắn 01 ống thủy tinh có chất bẩn màu đen và 01 ống nhựa. Qua điều tra T khai nhận có để lại dụng cụ hút ma túy tại phòng trọ của Q vào ngày 25/12/2022, rồi sau đi lên nhà Diệp Hoàng M ở cho đến ngày bị bắt quả tang. Q khai nhận số ma túy trong nỏ thủy tinh trên là của Q mua về chưa sử dụng hết.

Tại bản giám định số 35/KL-KTHS ngày 02/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: + *Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bình nylon (ký hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là: 0,9520g; + Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 ống nỏ thủy tinh (ký hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là: 0,0023g; + Hoàn trả đối tượng sau giám định: Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là: M 1: 0,8598g cùng toàn bộ đồ vật, bao gói gửi đến giám định. M2: đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*

Cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 14/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố Nguyễn Bùi Phúc T về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều b, q Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Đối với một người tên Tý (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Bùi Phúc T trên địa bàn huyện T, tỉnh Bình Thuận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N có Công văn đề nghị Công an huyện T, tỉnh Bình Thuận xác M xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Vạn Ngọc V, Quảng Đại K, Nguyễn Thanh Q có sử dụng ma túy nhưng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc các tội phạm liên quan đến ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển xử lý hành chính.

Nhận định

Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nên đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 24/12/2022 đến ngày 27/12/2022, Nguyễn Bùi Phúc T đã có hành vi mua bán ma túy cho các đối tượng nghiện hút trên địa bàn huyện N tổng cộng 04 lần hưởng lợi số tiền bất chính 700.000đồng, cụ thể: T bán cho Vạn Ngọc V 01 lần/01 gói ma túy/ 300.000đồng nhưng T chưa nhận tiền; T bán cho Quảng Đại K 03 lần/03 gói/2.400.000 đồng (Trong đó: 01 lần /01 gói/300.000đồng; 01 lần /01 gói/400.000đồng, T đã giao ma túy và nhận tiền, còn 01 lần /01 gói /1.700.000đồng chưa kịp giao ma túy thì bị Công an bắt quả tang tại cây xăng P thuộc khu phố x, thị trấn P2, huyện N và thu giữ trên người T: 0,9520g ma túy loại Methamphetamine và thu giữ tại nơi ở của T 01 nỏ thủy tinh chứa 0,0023g ma túy loại Methamphetamine. Qua điều tra xác định nỏ thủy tinh là của T, còn ma túy là của Nguyễn Thanh Q.

Ngày 20/4/2021, T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 02 năm tù giam về tội “mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt về lại địa phương vào ngày 31/5/2022 chưa được xóa án tích. Đến ngày 27/12/2022, T lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b, q Khoản 2 Điều 251 của BLHS và quyết định truy tố của Viện kiểm sát huyện N là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và đời sống xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Với hành vi phạm tội của bị cáo như trên, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân: Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T là người có nhân thân xấu đã bị Công an phường P xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị UBND phường P áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 07/10/2022. Bị cáo có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 27/12/2022. Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo là không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm r, s Khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Các vấn đề khác: Đối tượng tên Tý (không rõ họ tên) đã bán ma túy cho bị cáo, tại địa bàn huyện T-Bình Thuận, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thông báo đến Cơ quan có thẩm quyền điều tra xử lý theo pháp luật là phù hợp.

Đối với Vạn Ngọc V, Quảng Đại K, Nguyễn Thanh Q có sử dụng ma túy nhưng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc các tội phạm liên

quan đến ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý hành chính là có cơ sở nên HĐXX không xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS xử lý:

Khối lượng 0,8598g ma túy hoàn lại sau giám định, được Nhà nước cầm tàng trữ lưu hành là tang vật phạm tội của bị cáo, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra xác định 01 điện thoại cảm ứng hiệu Oppo A31, màu đen, 01 điện thoại hiệu Vsmart Bee 3, màu đen, bị bể màn hình cảm ứng là của bị cáo T đã sử dụng vào mục đích phạm tội, có giá trị nên cần phải tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 700.000đồng mà Nguyễn Bùi Phúc T thu lợi được từ việc bán ma túy cho Quảng Đại K-đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên phải bị truy thu, buộc T phải nộp vào sung quỹ Nhà nước.

Đề xuất hướng giải quyết

*Từ các nhận định trên: Căn cứ vào Điểm b, q Khoản 2 Điều 251; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 27/12/2022).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy: Đối với mẫu ký hiệu M1 có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,8598g ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ đồ vật, bao gói gửi đến giám định

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại cảm ứng hiệu Oppo A31, màu đen, số Imei: 860646045119178 và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Bee 3, màu đen, bị bể màn hình cảm ứng, số Imei: 352705113043820.

Buộc bị cáo T phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đồng, do thu lợi bất chính từ việc phạm tội của bị cáo.

Ý kiến của Phó Chánh án:

.....

Ý kiến của Chánh án:

.....

Người báo cáo, đề xuất

Dương Thị Xuân Thủy

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Thủy và ông Hán Văn Mai.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 20/6/2023 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo **Nguyễn Bùi Phúc T** -sinh năm 2004.

Nơi sinh: tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: không.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **07 (bảy)** năm tù giam về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”.

Theo Điểm b, q Khoản 2 Điều 251; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Thời hạn tạm giam là **45** (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (20/6/2023).

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ CA huyện N (để biết);
- VKSND huyện N ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Xuân Thủy

N, ngày 20 tháng 6 năm 2023

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Hán Văn Mai và Ông Lưu Văn Thủy.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi giờ phút, ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện N-Ninh Thuận.

Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/HSST ngày 19/4/2023.

Đối với bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, q Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; Hội đồng xét xử (HĐXX) thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

HĐXX thống nhất ý kiến đồng ý quan điểm của Viện kiểm sát huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

HĐXX thống nhất ý kiến.

Áp dụng: Điểm b, q Khoản 2 Điều 251; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 27/12/2022).

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về vật chứng:

HĐXX thống nhất áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy: Đối với mẫu ký hiệu M1 có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,8598gam ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ đồ vật, bao gói gửi đến giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại cảm ứng hiệu Oppo A31, màu đen, số Imei: 860646045119178 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart Bee 3, màu đen, bị bể màn hình cảm ứng, số Imei: 352705113043820.

Buộc bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đồng (bảy trăm ngàn đồng), do thu lợi bất chính từ việc phạm tội của bị cáo.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận ngày 14/4/2023.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về án phí: HĐXX thống nhất:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo-quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/6/2023).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về Quyết định tạm giam:

HĐXX thống nhất áp dụng Điều 329 Bộ luật hình sự;

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Bùi Phúc T 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Biên bản nghị án kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày, đã được thông qua.

Các Hội thẩm Nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Xuân Thủy

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 46/2023/HSST-QĐTG

N, ngày 18 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Q Chính và ông Trương Văn Hậu.

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo **Tạ Thanh Quan** -sinh năm 1984.

Nơi sinh: tại Ninh Thuận.

Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện nay: Khu phố x, thị trấn P2, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: không.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **15** (mười lăm) tháng tù giam về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Theo Điểm a Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (18/4/2023).

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- VKSND huyện N ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Xuân Thủy

Ngày báo án 17/4/2023

Thời gian xét xử : vào lúc 07 giờ 30 ngày 18/4/2023.

Vụ án Hình sự đối với bị cáo Tạ Thanh Quan về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Lý lịch bị cáo: Tạ Thanh Quan, sinh năm 1984, tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện nay: Khu phố x, thị trấn P2, N, Ninh Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn (hay Thanh) Sinh và bà Trần Thị Chinh; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 18/11/2018 Tạ Thanh Quan bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 06 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 13/5/2022 Quan chấp hành xong hình phạt về lại địa phương nhưng chưa được xóa án tích. Nhân thân: Ngày 30/6/2006 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M xử phạt 02 năm 6 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” ra tù ngày 24/10/2007 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/01/2023 đến ngày 17/01/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Tóm tắt nội dung vụ án:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/01/2023, Công an huyện N bắt quả tang Tạ Thanh Quan đang tàng trữ trái phép chất ma túy khi đang điều khiển xe mô tô trên đoạn đường thuộc khu phố 13, thị trấn P2, huyện N, thu giữ 01 gói ma túy với khối lượng 0,0997gam loại Methamphetamine cùng một số tài sản khác như 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 Ví da màu đen; 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 căn cước Công dân tên Tạ Thanh Quan; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Exciter 135, màu đỏ, biển số 59B1-304.56 và số tiền 850.000 đồng. Ngày 18/11/2018 Tạ Thanh Quan bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 06 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 13/5/2022 Quan chấp hành xong hình phạt về lại địa phương nhưng chưa được xóa án tích. Đến ngày 08/01/2023, Quan lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”,

Bị cáo Tạ Thanh Quan là người có nhân thân xấu. Bị cáo có tiền án chưa được xóa tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo là không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đề xuất hướng xử lý: Về hình phạt: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Thanh Quan phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt: Bị cáo Tạ Thanh Quan từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (08/01/2023).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng hoàn lại sau giám định gồm mẫu M bên trong chứa 0,0393gam ma túy loại Methamphetamine cùng với toàn bộ đồ vật, bao gói gửi đến

giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Nokia 130, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 350085531138441, số IMEI 2: 350085531638440, gắn sim số 091.8.630850. Trả lại cho bị cáo Tạ Thanh Quan: 01 Ví da màu đen đã qua sử dụng; 01 thẻ bảo hiểm y tế tên Tạ Thanh Quan; 01 căn cước công dân tên Tạ Thanh Quan và số tiền 850.000 đồng.

Về án phí: Buộc Tạ Thanh Quan phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Thẩm phán báo án, đề xuất

Lãnh đạo phê duyệt

Dương Thị Xuân Thủy